

**CÔNG TY TNHH DỆT MAY QUANG THỊNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỆT MAY QUANG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG THINH TEXTILE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107601363

**3. Ngày thành lập:** 18/10/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Đội 1, thôn Thượng, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sợi                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1311        |
| 2.  | Sản xuất vải dệt thoi                                                                                                                                                                                                                                                        | 1312        |
| 3.  | Hoàn thiện sản phẩm dệt                                                                                                                                                                                                                                                      | 1313        |
| 4.  | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác<br>chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len                                                                                                                                                             | 1321        |
| 5.  | Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)                                                                                                                                                                                                                                       | 1322        |
| 6.  | Sản xuất thảm, chăn đệm                                                                                                                                                                                                                                                      | 1323        |
| 7.  | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                       | 1329        |
| 8.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                                                                                                         | 1430        |
| 9.  | Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào<br>đâu<br>chi tiết: + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau,                                                                                                                                                               | 1709        |
| 10. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa<br>hàng chuyên doanh<br>chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng:<br>- Vải;<br>- Len, sợi;<br>- Nguyên liệu chính để làm chăn, thảm thêu hoặc đồ thêu;<br>- Hàng dệt khác;<br>- Đồ kim chỉ: kim, chỉ khâu... | 4751        |
| 11. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                                                                                                                                         | 4641        |
| 12. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>( trừ loại nhà nước cấm )                                                                                                                                                                                                              | 4649(Chính) |
| 13. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên<br>doanh<br>( trừ loại nhà nước cấm )                                                                                                                                                                               | 4774        |
| 14. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                     | 4782        |
| 15. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>( hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp<br>luật)                                                                                                                                                                        | 4933        |
| 16. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được<br>phân vào đâu<br>chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                       | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 4.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ THƠM  | Đội 1, thôn Thượng, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | 1.200.000.000         | 30,000    | 001181014818                                                                                                                                      |         |
| 2   | NGUYỄN QUANG ĐẠT | Đội 1, thôn Thượng, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | 2.800.000.000         | 70,000    | 111161667                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN QUANG ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/02/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111161667

Ngày cấp: 26/05/2011 Nơi cấp: công an thành phố hà nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 1, thôn Thượng, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 1, thôn Thượng, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội